



BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TRUNG TÂM QUY HOẠCH VÀ ĐIỀU TRA TÀI NGUYÊN NƯỚC QUỐC GIA

**BẢN TIN THÔNG BÁO, DỰ BÁO VÀ CẢNH BÁO
TÀI NGUYÊN NƯỚC DƯỚI ĐẤT TỈNH TIỀN GIANG
THÁNG 12 NĂM 2023**

HÀ NỘI, THÁNG 12/2023

Chịu trách nhiệm nội dung: Trung tâm Cảnh báo và Dự báo tài nguyên nước
Địa chỉ: số 93/95 Vũ Xuân Thiều, Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội; ĐT: 024 32665006; Fax: 02437560034
Website: cewafo.gov.vn; Email: vttcdbttn@monre.gov.vn

MỤC LỤC

I. LỜI GIỚI THIỆU	3
II. THÔNG BÁO, DỰ BÁO, CẢNH BÁO TÀI NGUYÊN NƯỚC DƯỚI ĐẤT 5	
2.1. Thông báo tài nguyên nước dưới đất	5
2.1.1. Tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene trên (qp ₃)	5
2.1.2. Tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene giữa-trên (qp ₂₋₃).....	5
2.1.3. Tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene dưới (qp ₁)	6
2.1.4. Tầng chứa nước lỗ hổng trong các đá trầm tích Pliocene giữa (n ₂ ²)	7
2.1.5. Tầng chứa nước lỗ hổng trong các đá trầm tích Pliocene dưới (n ₂ ¹)	8
2.2. Chất lượng nước.....	10
2.2.1. Tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene trên (qp ₃)	10
2.2.2. Tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene giữa-trên (qp ₂₋₃).....	10
2.2.3. Tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene dưới (qp ₁)	10
2.2.4. Tầng chứa nước lỗ hổng trong các đá trầm tích Pliocene giữa (n ₂ ²)	10
2.2.5. Tầng chứa nước lỗ hổng trong các đá trầm tích Pliocene dưới (n ₂ ¹)	11
2.3. Dự báo tài nguyên nước dưới đất.....	11
2.3.1. Tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene trên (qp ₃)	11
2.3.2. Tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene giữa-trên (qp ₂₋₃).....	11
2.3.3. Tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene dưới (qp ₁)	12
2.3.4. Tầng chứa nước lỗ hổng trong các đá trầm tích Pliocene giữa (n ₂ ²)	13
2.3.5. Tầng chứa nước lỗ hổng trong các đá trầm tích Pliocene dưới (n ₂ ¹)	13
2.4. Cảnh báo tài nguyên nước dưới đất	15
III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ	15

I. LỜI GIỚI THIỆU

Bản tin thông báo, dự báo và cảnh báo tài nguyên nước dưới đất tỉnh Tiền Giang được biên soạn hàng tháng nhằm cung cấp các thông tin về mực nước, chất lượng nước dưới đất nhằm phục vụ công tác quản lý Nhà nước về quy hoạch và quản lý tài nguyên nước.

Tiền Giang là một tỉnh thuộc lưu vực sông Cửu Long có diện tích tự nhiên là 2.484,2 km². Mùa mưa từ tháng 5 đến tháng 10, mùa khô từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau. Tài nguyên nước dưới đất tỉnh Tiền Giang gồm 5 tầng chứa nước chính là Tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene trên (qp₃), Tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene giữa-trên (qp₂₋₃), Tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene dưới (qp₁), Tầng chứa nước lỗ hổng trong các đá trầm tích Pliocene giữa (n₂²) và Tầng chứa nước lỗ hổng trong các đá trầm tích Pliocene dưới (n₂¹). Tổng tài nguyên nước dự báo cho các tầng chứa nước như sau: tầng chứa nước qp₃ là 387.464m³/ngày, tầng chứa nước qp₂₋₃ là 662.211m³/ngày, tầng chứa nước qp₁ là 359.695m³/ngày, tầng chứa nước n₂² là 308.786m³/ngày, tầng chứa nước n₂¹ là 242.239m³/ngày. Trong bản tin này phạm vi dự báo tài nguyên nước dưới đất trong tỉnh sẽ thực hiện cho 5 tầng chứa nước chính

Nội dung chính của bản tin tháng bao gồm:

- Thông báo mực nước dưới đất tháng 11, chất lượng nước mùa mưa và dự báo mực nước dưới đất tháng 12, tháng 1 tại các tầng chứa nước chính, đưa ra những cảnh báo mực nước trung bình tháng, chất lượng nước mùa mưa năm 2023 trong phạm vi 18 công trình quan trắc tài nguyên nước dưới đất do Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia quản lý và vận hành.

Để Bản tin đáp ứng được các yêu cầu quản lý tài nguyên nước ngày một tốt hơn, các ý kiến đóng góp xin gửi về:

Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia.

Địa chỉ: 93/95 Vũ Xuân Thiều, P. Sài Đồng, Q. Long Biên, Hà Nội.

Email: dttnnddat@monre.gov.vn

Bản tin được đăng tải tại Website: nawapi.gov.vn; cewafo.gov.vn

Nhìn chung mực nước dưới đất trung bình tháng 11 so với tháng trước có xu thế dâng hạ không đáng kể tại tầng chứa nước qp₁ và n₂¹ và xu thế hạ tại tầng chứa nước qp₃, n₂² và qp₂₋₃. Chất lượng nước mùa mưa năm 2023 trên địa bàn tỉnh Tiền Giang cho thấy hầu hết các chỉ tiêu nằm trong giới hạn cho phép, tuy nhiên có một số chỉ tiêu vượt lớn nhất như TDS, Mn và NH₄⁺, nước trong các tầng thuộc nước nhạt đến mặn chiếm đa số.

Dự báo mực nước dưới đất tháng 12 so với mực nước thực đo tháng 11 có xu thế dâng hạ không đáng kể tại các tầng chứa nước qp₁, n₂² và n₂¹.

Trên địa bàn tỉnh thời điểm hiện tại có 1 công trình có độ sâu mực nước trung bình tháng vượt lớn nhất 50% so với mực nước hạ thấp cho phép.

Chi tiết xem nội dung bản tin./.

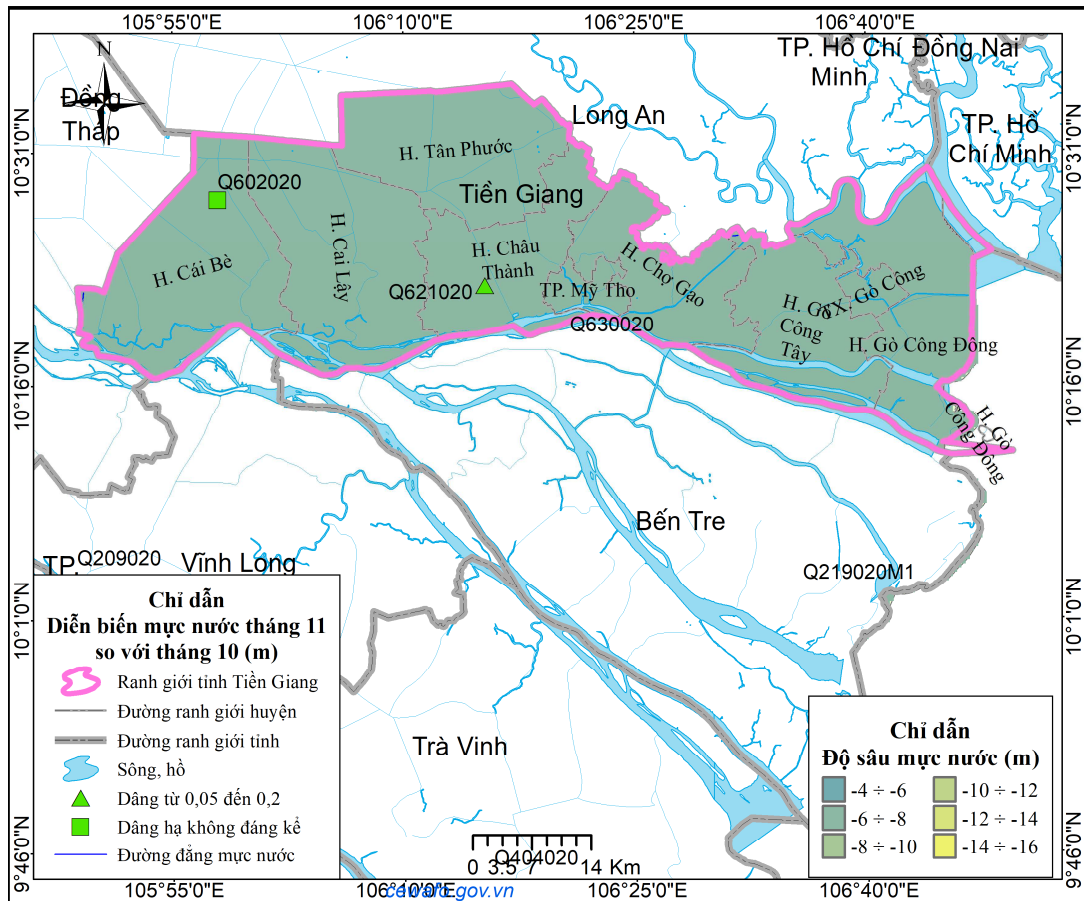
II. THÔNG BÁO, DỰ BÁO, CẢNH BÁO TÀI NGUYÊN NƯỚC DƯỚI ĐẤT

2.1. Thông báo tài nguyên nước dưới đất

2.1.1. Tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene trên (qp₃)

Trong phạm vi tỉnh, mực nước trung bình tháng 11 dâng so với tháng 10. Giá trị dâng cao nhất là 0,14m tại xã Đông Hòa, huyện Châu Thành (Q621020).

Mực nước trung bình tháng nông nhất là -6,88m tại xã Hậu Mỹ Bắc A, huyện Cái Bè (Q602020) và sâu nhất là -7,24m tại xã Đông Hòa, huyện Châu Thành (Q621020).

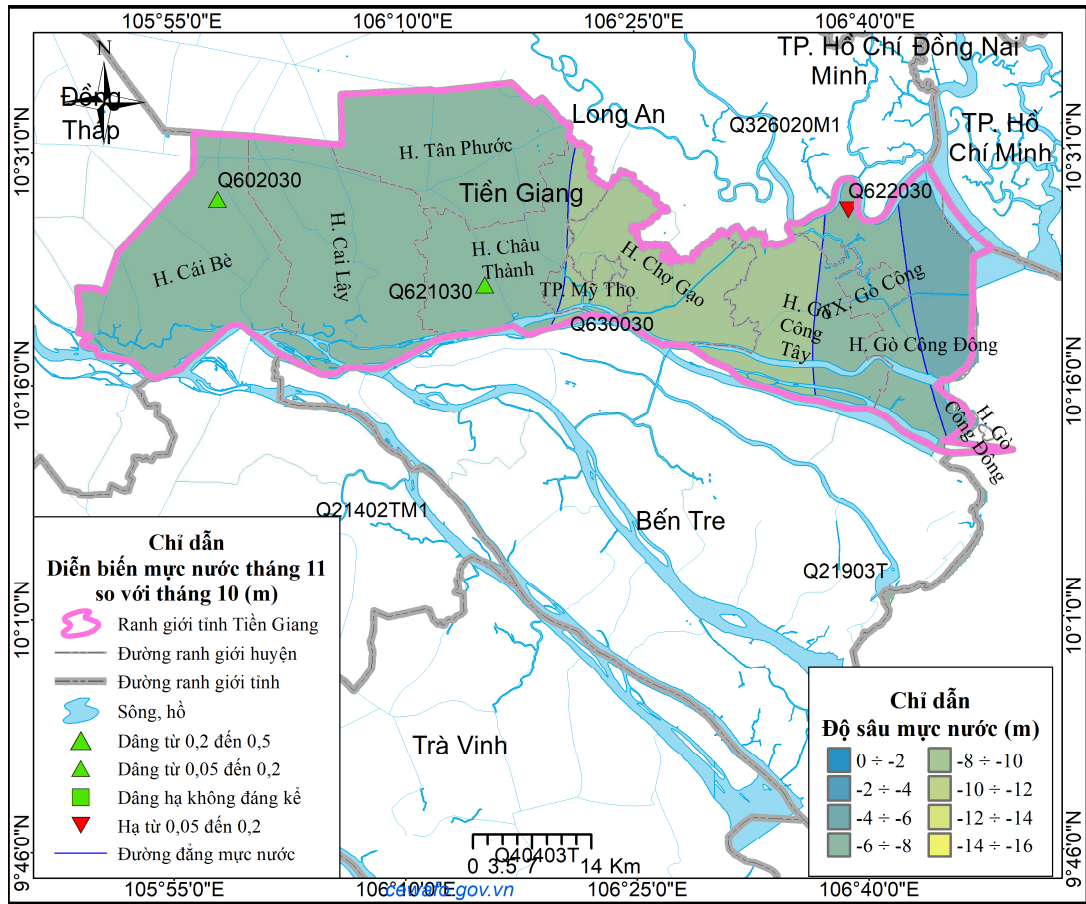


Hình 1. Sơ đồ diễn biến mực nước tháng 11 tầng qp₃

2.1.2. Tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene giữa-trên (qp₂₋₃)

Trong phạm vi tỉnh, mực nước trung bình tháng 11 dâng so với tháng 10. Giá trị dâng cao nhất là 0,13m tại xã Đông Hòa, huyện Châu Thành (Q621030).

Mực nước trung bình tháng nông nhất là -6,95m tại xã Hậu Mỹ Bắc A, huyện Cái Bè (Q602030) và sâu nhất là -7,34m tại xã Bình Đông, TX Gò Công (Q622030).

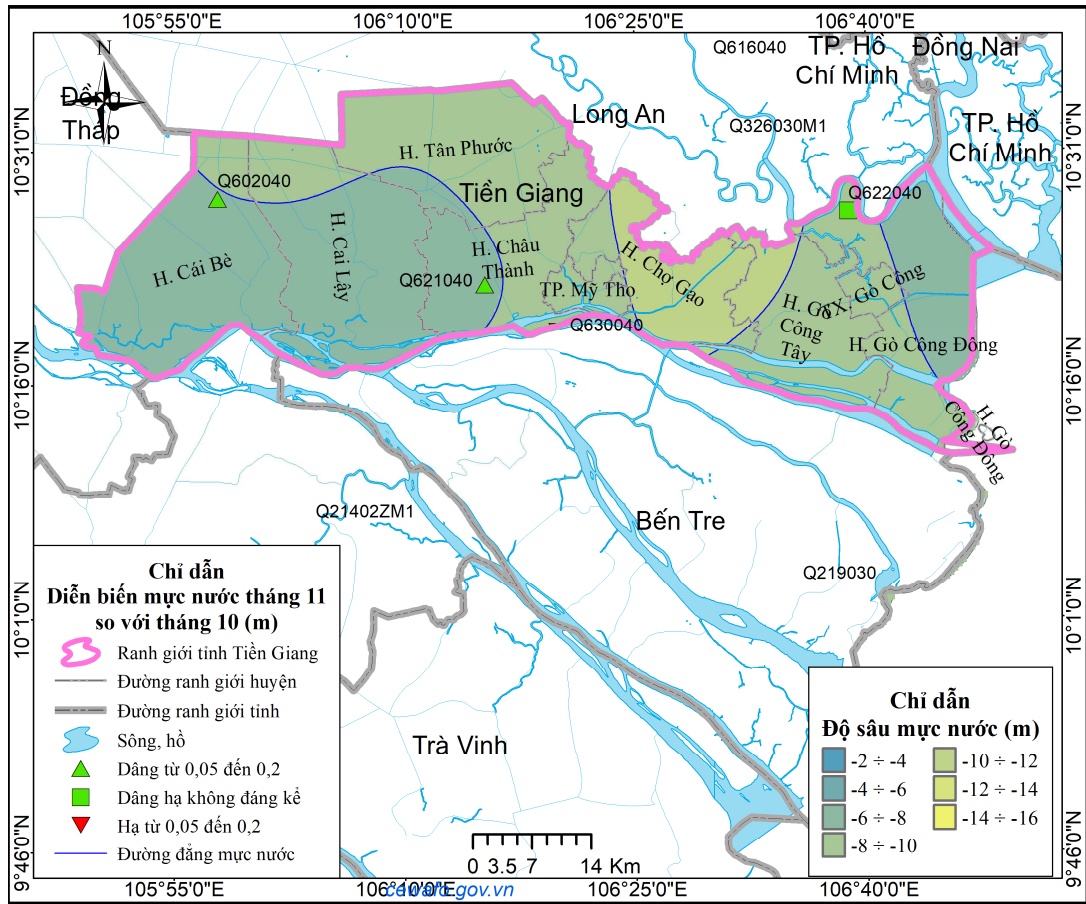


Hình 2. Sơ đồ diễn biến mực nước tháng 11 tăng qp2-3

2.1.3. Tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene dưới (qp₁)

Trong phạm vi tỉnh, mực nước trung bình tháng 11 dâng so với tháng 10. Giá trị dâng cao nhất là 0,09m tại xã Hậu Mỹ Bắc A, huyện Cái Bè (Q602040) và giá trị hạ thấp nhất là 0,05m tại xã Bình Đông, TX Gò Công (Q622040).

Mực nước trung bình tháng nông nhất là -7,8m tại xã Đông Hòa, huyện Châu Thành (Q621040) và sâu nhất là -8,8m tại xã Bình Đông, TX Gò Công (Q622040).

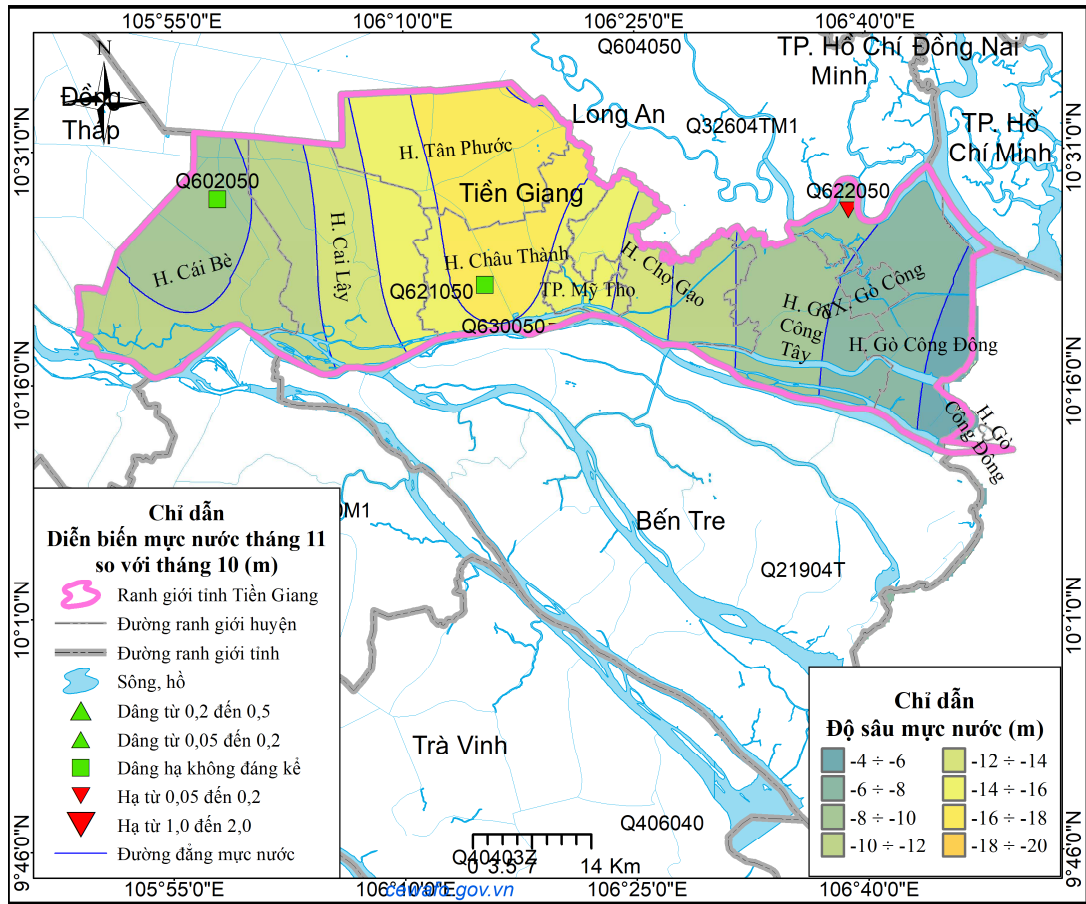


Hình 3. Sơ đồ diễn biến mực nước tháng 11 tăng q₁

2.1.4. Tầng chứa nước lỗ hổng trong các đá trầm tích Pliocene giữa (n₂²)

Trong phạm vi tỉnh, mực nước trung bình tháng 11 dâng hạ không đáng kể so với tháng 10. Giá trị hạ thấp nhất là 0,17m tại xã Bình Đông, TX Gò Công (Q622050).

Mực nước trung bình tháng nông nhất là -8,54m tại xã Bình Đông, TX Gò Công (Q622050) và sâu nhất là -16,55m tại xã Đông Hòa, huyện Châu Thành (Q621050).

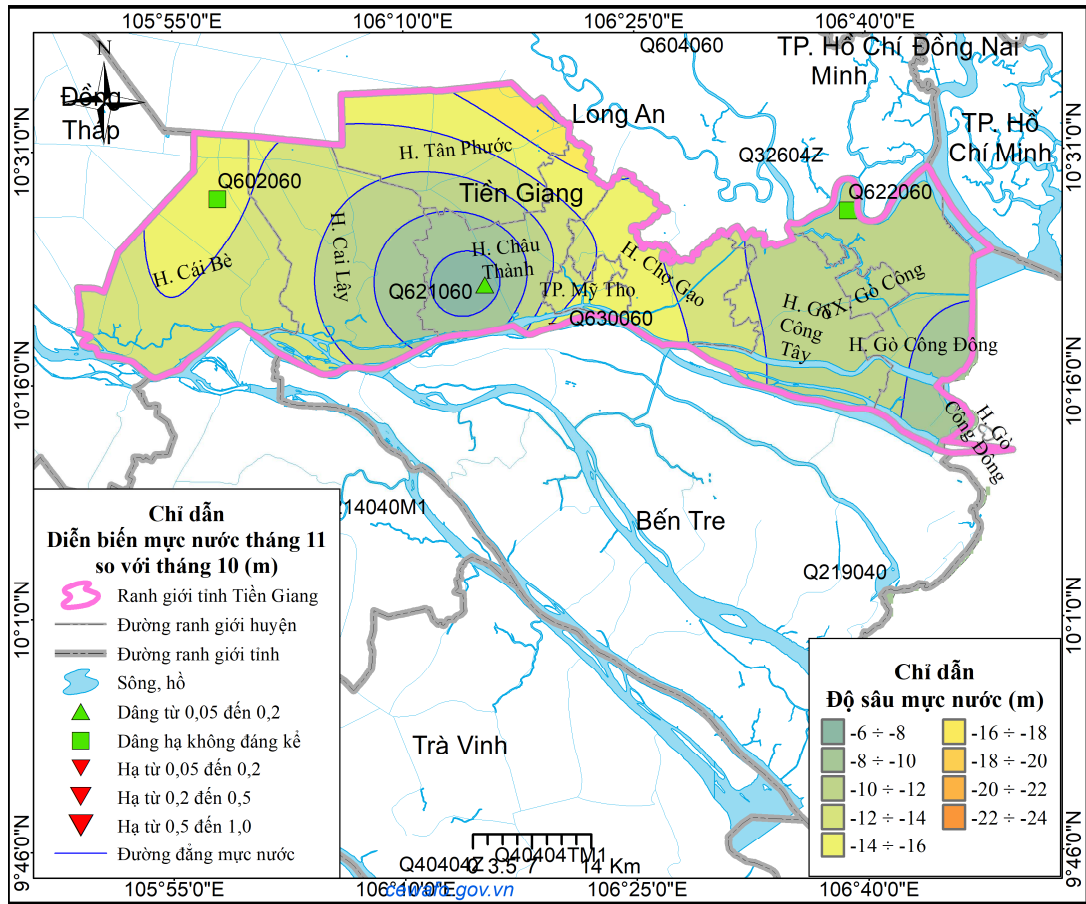


Hình 4. Sơ đồ diễn biến mực nước tháng 11 tầng n_2^2

2.1.5. Tầng chứa nước lỗ hổng trong các đá trầm tích Pliocene dưới (n_2^1)

Trong phạm vi tỉnh, mực nước trung bình tháng 11 dâng hạ không đáng kể so với tháng 10. Giá trị dâng cao nhất là 0,1m tại xã Đông Hòa, huyện Châu Thành (Q621060).

Mực nước trung bình tháng nông nhất là -7,32m tại xã Đông Hòa, huyện Châu Thành (Q621060) và sâu nhất là -14,32m tại xã Hậu Mỹ Bắc A, huyện Cái Bè (Q602060).



Hình 5. Sơ đồ diễn biến mực nước tháng 11 tầng n²

Bảng 1. Tổng hợp độ sâu mực nước tháng 11 (m)

STT	Công trình	Vị trí	Mực nước (m)		
			Nông nhất	Sâu nhất	Trung bình
I	Tầng chứa nước qp3				
1	Q602020	xã Hậu Mỹ Bắc A, huyện Cái Bè	-6,85	-6,88	-6,87
2	Q621020	xã Đông Hòa, huyện Châu Thành	-7,22	-7,24	-7,23
II	Tầng chứa nước qp2-3				
1	Q602030	xã Hậu Mỹ Bắc A, huyện Cái Bè	-6,85	-7,00	-6,92
2	Q621030	xã Đông Hòa, huyện Châu Thành	-6,93	-6,99	-6,96
3	Q622030	xã Bình Đông, TX Gò Công	-7,14	-7,61	-7,40
III	Tầng chứa nước qp1				
1	Q602040	xã Hậu Mỹ Bắc A, huyện Cái Bè	-7,89	-7,95	-7,91
2	Q621040	xã Đông Hòa, huyện Châu Thành	-7,71	-7,86	-7,77
3	Q622040	xã Bình Đông, TX Gò Công	-8,67	-8,88	-8,78
IV	Tầng chứa nước n22				

STT	Công trình	Vị trí	Mức nước (m)		
			Nông nhất	Sâu nhất	Trung bình
1	Q602050	xã Hậu Mỹ Bắc A, huyện Cái Bè	-9,21	-9,33	-9,26
2	Q621050	xã Đông Hòa, huyện Châu Thành	-16,52	-16,58	-16,55
3	Q622050	xã Bình Đông, TX Gò Công	-8,42	-8,65	-8,55
V	Tầng chứa nước n21				
1	Q602060	xã Hậu Mỹ Bắc A, huyện Cái Bè	-14,28	-14,37	-14,31
2	Q621060	xã Đông Hòa, huyện Châu Thành	-7,26	-7,37	-7,31
3	Q622060	xã Bình Đông, TX Gò Công	-11,07	-11,17	-11,10

2.2. Chất lượng nước

2.2.1. Tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene trên (qp₃)

Theo kết quả phân tích chất lượng nước mùa mưa năm 2023 được đánh giá theo QCVN 09:2023/BTNMT tại tỉnh cho thấy, nước trong tầng thuộc nước nhạt. Hầu hết các chỉ tiêu nằm trong giới hạn cho phép, tuy nhiên có một số chỉ tiêu vượt lớn nhất như Mn vượt lớn nhất tại công trình Q621020 (xã Đông Hòa, huyện Châu Thành).

2.2.2. Tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene giữa-trên (qp₂₋₃)

Theo kết quả phân tích chất lượng nước mùa mưa năm 2023 được đánh giá theo QCVN 09:2023/BTNMT tại tỉnh cho thấy, nước trong tầng thuộc nước nhạt đến mặn. Hầu hết các chỉ tiêu nằm trong giới hạn cho phép, tuy nhiên có một số chỉ tiêu vượt lớn nhất như Mn và TDS vượt lớn nhất tại các công trình Q622030 (xã Bình Đông, TX Gò Công); chỉ tiêu NH₄⁺ vượt lớn nhất tại các công trình Q622030 (xã Bình Đông, TX Gò Công).

2.2.3. Tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene dưới (qp₁)

Theo kết quả phân tích chất lượng nước mùa mưa năm 2023 được đánh giá theo QCVN 09:2023/BTNMT tại tỉnh cho thấy, nước trong tầng thuộc nước nhạt đến mặn. Hầu hết các chỉ tiêu nằm trong giới hạn cho phép, tuy nhiên có một số chỉ tiêu vượt lớn nhất như TDS vượt lớn nhất tại các công trình Q622040 (xã Bình Đông, TX Gò Công); chỉ tiêu Mn và NH₄⁺ vượt lớn nhất tại các công trình Q621040 (xã Đông Hòa, huyện Châu Thành).

2.2.4. Tầng chứa nước lỗ hổng trong các đá trầm tích Pliocene giữa (n₂²)

Theo kết quả phân tích chất lượng nước mùa mưa năm 2023 được đánh giá theo QCVN 09:2023/BTNMT tại tỉnh cho thấy, nước trong tầng thuộc nước nhạt đến lợ. Hầu hết các chỉ tiêu nằm trong giới hạn cho phép, tuy nhiên có một số chỉ tiêu vượt lớn nhất

nhu TDS vượt lớn nhất tại các công trình Q621050 (xã Đông Hòa, huyện Châu Thành); chỉ tiêu Mn vượt lớn nhất tại các công trình Q622050 (xã Bình Đông, TX Gò Công).

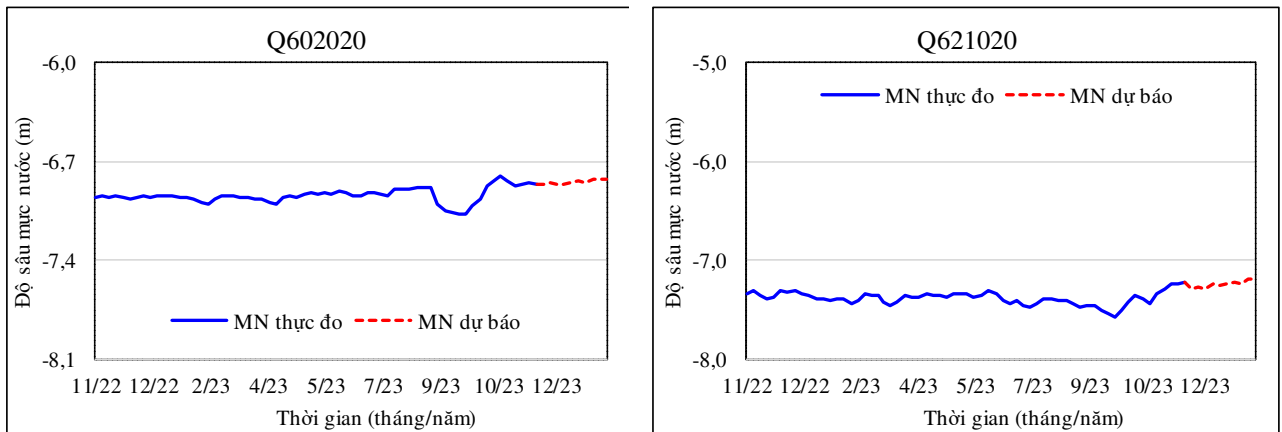
2.2.5. Tầng chứa nước lỗ hổng trong các đá trầm tích Pliocene dưới (n_2^1)

Theo kết quả phân tích chất lượng nước mùa mưa năm 2023 được đánh giá theo QCVN 09:2023/BTNMT tại tỉnh cho thấy, nước trong tầng thuộc nước nhạt đến mặn. Hầu hết các chỉ tiêu nằm trong giới hạn cho phép, tuy nhiên có một số chỉ tiêu vượt lớn nhất như Mn vượt lớn nhất tại các công trình Q621060 (xã Đông Hòa, huyện Châu Thành); TDS và NH_4^+ vượt lớn nhất tại công trình Q622060 (xã Bình Đông, TX Gò Công).

2.3. Dự báo tài nguyên nước dưới đất

2.3.1. Tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene trên (qp_3)

Trong tháng 12 và tháng 1 mực nước có xu thế dâng hạ không đáng kể dao động khoảng -0,1m . Chi tiết diễn biến mực nước tại một số công trình đặc trưng như sau:



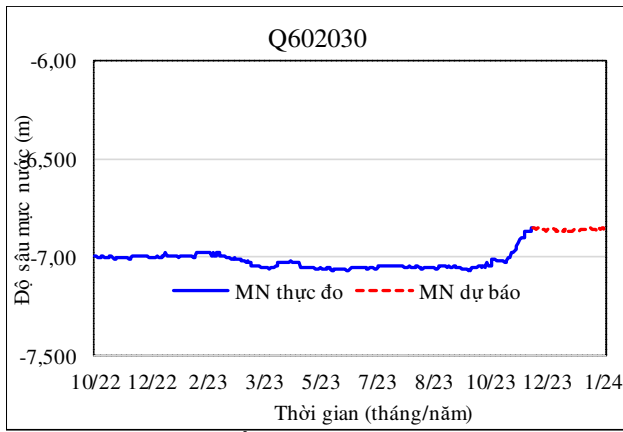
a, xã Hậu Mỹ Bắc A, huyện Cái Bè

b, xã Đông Hòa, huyện Châu Thành

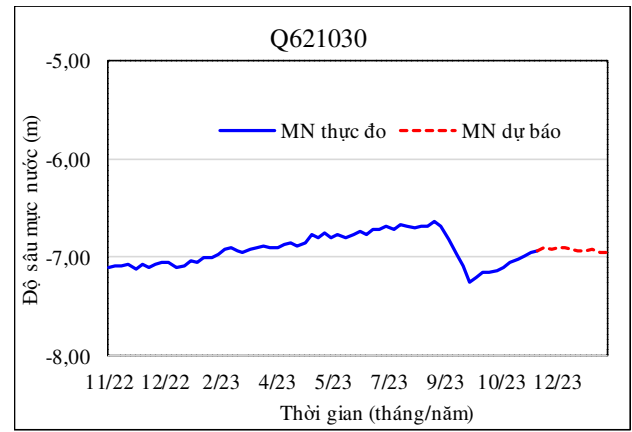
Hình 6. Dự báo độ sâu mực nước tầng qp_3

2.3.2. Tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene giữa-trên (qp_{2-3})

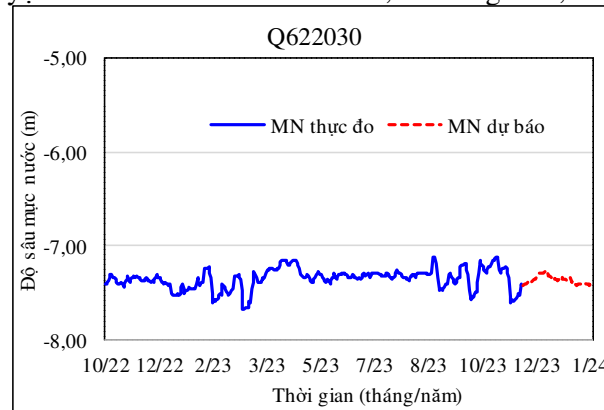
Trong tháng 11 và tháng 12 mực nước có xu thế dâng hạ không đáng kể dao động khoảng -0,1 đến -0,2 m. Chi tiết diễn biến mực nước tại một số công trình đặc trưng như sau:



a, xã Hậu Mỹ Bắc A, huyện Cái Bè



b, xã Đông Hòa, huyện Châu Thành

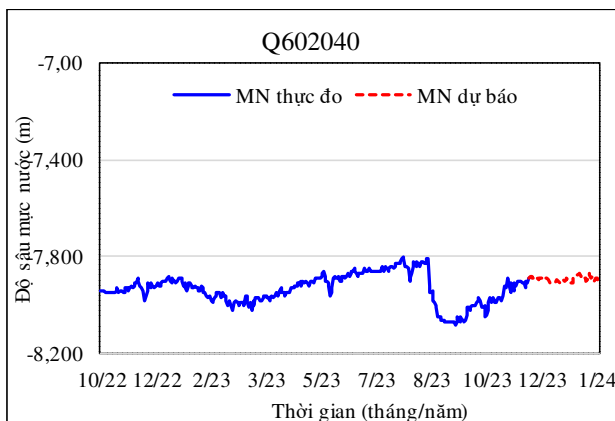


c, xã Bình Đông, TX Gò Công

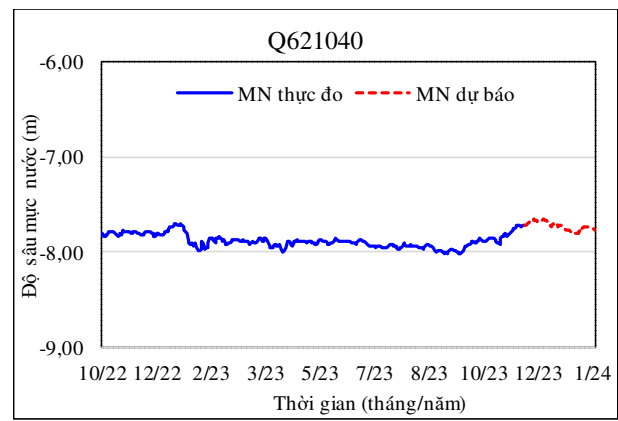
Hình 7. Dự báo độ sâu mực nước tầng qp_{2-3}

2.3.3. Tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene dưới (qp_1)

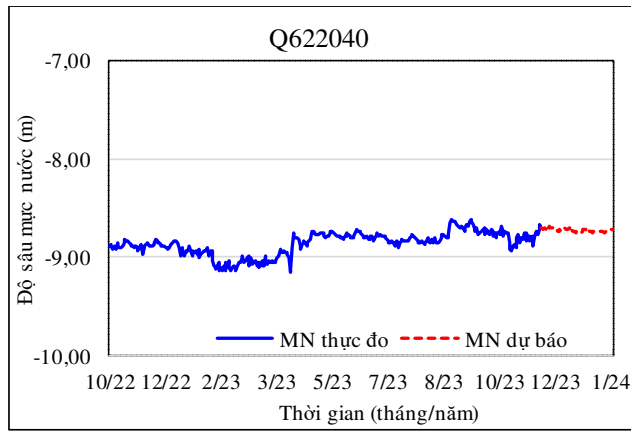
Trong tháng 12 và tháng 1 mực nước có xu thế dâng hạ không đáng kể dao động khoảng -0,1 đến -0,3 m. Chi tiết diễn biến mực nước tại một số công trình đặc trưng như sau.



a, Hậu Mỹ Bắc A, Cái Bè



b, xã Đông Hòa, huyện Châu Thành

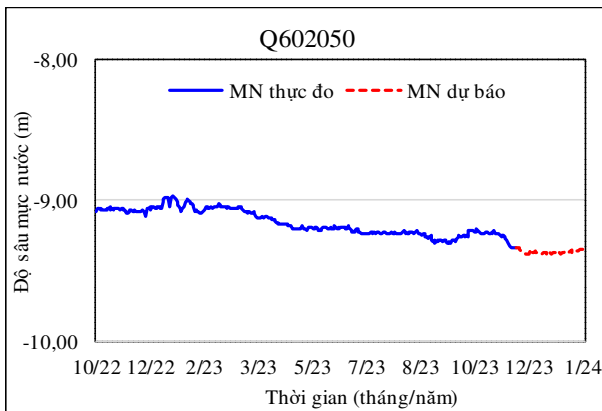


c, xã Bình Đông, TX Gò Công

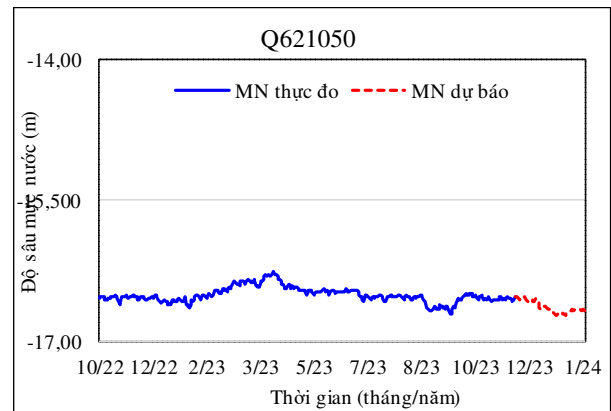
Hình 8. Dự báo độ sâu mực nước tầng q_1

2.3.4. Tầng chứa nước lỗ hổng trong các đá trầm tích Pliocene giữa (n_2^2)

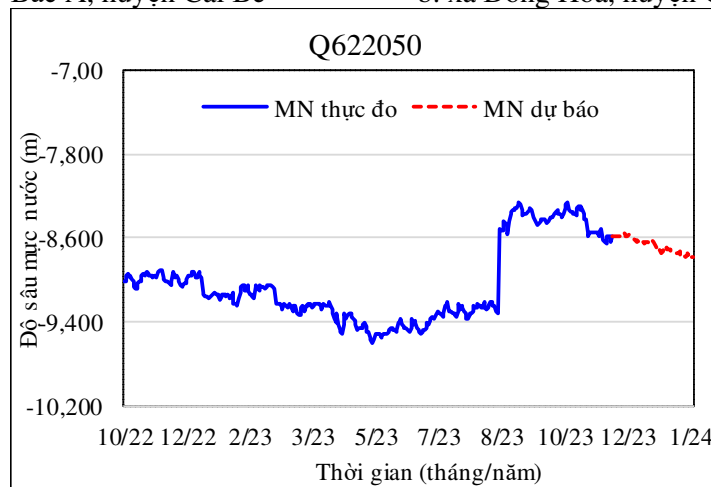
Trong tháng 12 và tháng 1 mực nước có xu thế dâng hạ không đáng kể là chính dao động khoảng -0,1 đến -0,2 m. Chi tiết diễn biến mực nước tại một số công trình đặc trưng như sau:



a. xã Hậu Mỹ Bắc A, huyện Cái Bè



b. xã Đông Hòa, huyện Châu Thành

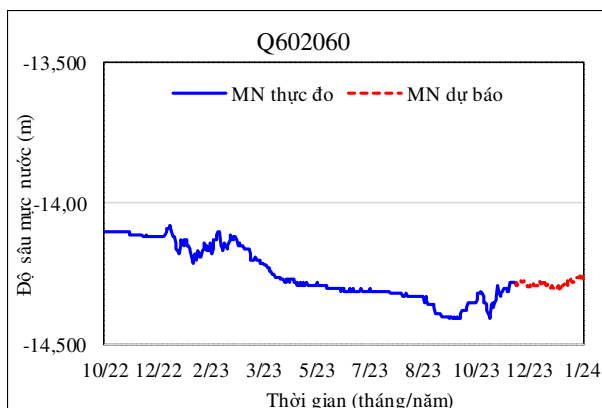


c. xã Bình Đông, TX Gò Công

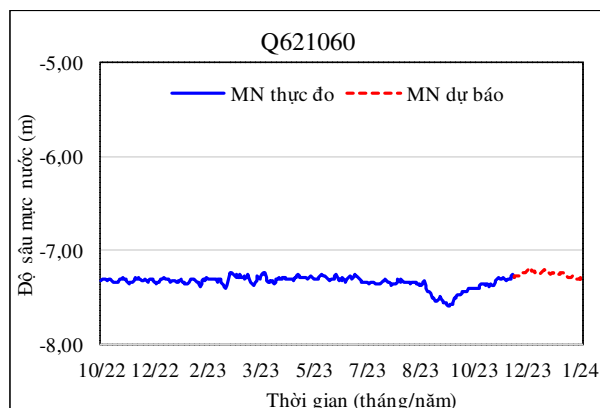
Hình 9. Dự báo độ sâu mực nước tầng n_2^2

2.3.5. Tầng chứa nước lỗ hổng trong các đá trầm tích Pliocene dưới (n_2^1)

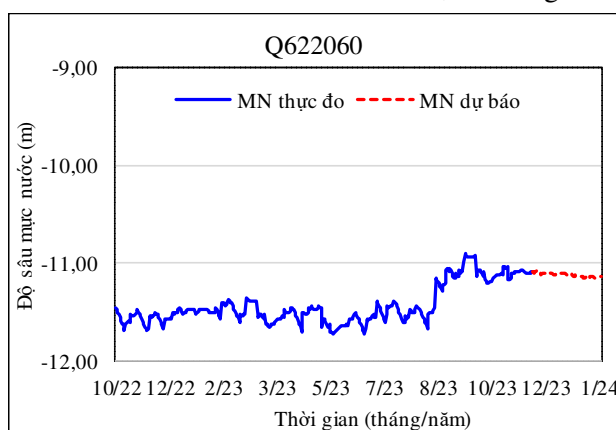
Trong tháng 12 và tháng 1 mực nước có xu thế dâng hạ không đáng kể là chính dao động khoảng -0,1 đến -0,3 m. Chi tiết diễn biến mực nước tại một số công trình đặc trưng như sau:



a, Hậu Mỹ Bắc A, Cái Bè



b, xã Đông Hòa, huyện Châu Thành



c, xã Bình Đông, TX Gò Công

Hình 10. Dự báo độ sâu mực nước tầng n₂¹

Bảng 2. Tổng hợp mực nước dự báo (m)

STT	Công trình	Vị trí	Mực nước dự báo (m)			Ngày xuất hiện MN sâu nhất
			Nông nhất	Sâu nhất	Trung bình	
I	Tầng chứa nước qp3					
1	Q602020	xã Hậu Mỹ Bắc A, huyện Cái Bè	-6,85	-6,86	-6,86	12/12/2023
2	Q621020	xã Đông Hòa, huyện Châu Thành	-7,24	-7,30	-7,27	01/12/2023
II	Tầng chứa nước qp2-3					
1	Q602030	xã Hậu Mỹ Bắc A, huyện Cái Bè	-6,85	-6,87	-6,86	24/12/2023
2	Q621030	xã Đông Hòa, huyện Châu Thành	-6,90	-6,93	-6,91	06/12/2023
3	Q622030	xã Bình Đông, TX Gò Công	-7,28	-7,38	-7,32	01/12/2023
III	Tầng chứa nước qp1					
1	Q602040	xã Hậu Mỹ Bắc A, huyện Cái Bè	-7,89	-7,91	-7,90	14/12/2023
2	Q621040	xã Đông Hòa, huyện Châu Thành	-7,65	-7,73	-7,69	24/12/2023
3	Q622040	xã Bình Đông, TX Gò Công	-8,70	-8,75	-8,72	24/12/2023
IV	Tầng chứa nước n22					

1	Q602050	xã Hậu Mỹ Bắc A, huyện Cái Bè	-9,35	-9,38	-9,37	17/12/2023
2	Q621050	xã Đông Hòa, huyện Châu Thành	-16,53	-16,66	-16,59	17/12/2023
3	Q622050	xã Bình Đông, TX Gò Công	-8,55	-8,66	-8,61	15/12/2023
V	Tầng chứa nước n21					
1	Q602060	xã Hậu Mỹ Bắc A, huyện Cái Bè	-14,28	-14,30	-14,29	04/12/2023
2	Q621060	xã Đông Hòa, huyện Châu Thành	-7,20	-7,25	-7,22	17/12/2023
3	Q622060	xã Bình Đông, TX Gò Công	-11,09	-11,12	-11,10	25/12/2023

2.4. Cảnh báo tài nguyên nước dưới đất

Theo Nghị định 167/2018/NĐ-CP về Quy định việc hạn chế khai thác nước dưới đất, trong tình hình hiện tại có công trình Q621050 (TCN n₂² - xã Đông Hòa, huyện Châu Thành) độ sâu mực nước trung bình tháng 11 là -16,55m đạt 55,17% so với mực nước hạ thấp cho phép (-30m). Các đơn vị khai thác nước dưới đất cần chú ý chế độ khai thác ở các nhà máy nước quanh khu vực này.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Đề nghị các cơ quan quản lý nhà nước ở trung ương, địa phương và các tổ chức, cá nhân có khai thác sử dụng nguồn nước dưới đất tiếp tục theo dõi và có các biện pháp, kế hoạch khai thác phù hợp đối với các khu vực có độ sâu mực nước vượt ngưỡng cho phép đặc biệt là tại các khu vực xã Đông Hòa, huyện Châu Thành.

Nhìn chung chất lượng nước tại các tầng chứa nước trên địa bàn tỉnh trong mùa mưa năm 2023 đa số tốt, tuy nhiên có một số công trình có độ mặn, hàm lượng TDS, Mn và NH₄⁺ vượt GTGH so với QCVN 09:2023/BTNMT, đề nghị các cơ quan đưa ra cảnh báo cho người dân và tiếp tục theo dõi thêm.